|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM TP.HCM** **KHOA QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI VÀ BĐS****----------------------------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024*  |

**QUI ĐỊNH**

**KHÓA LUẬN VÀ TIỂU LUẬN TỐT NGHIỆP**

Với mục tiêu giúp cho sinh viên tiếp cận thực tế và rèn luyện tu duy khoa học, kỹ năng làm việc độc lập, chuơng trình đào tạo tại Khoa Quản lý đất đai và Bất động sản - Truờng Đại Học Nông Lâm TP. HCM yêu cầu tất cả các sinh viên phải hoàn thành một trong 2 học phần Khóa luận tốt nghiệp - KLTN hay Tiểu luận tốt nghiệp - TLTN . Tài liệu duới đây sẽ trình bày những qui định cơ bản về nội dung và hình thức của một KLTN hay TLTN, gọi chung là bài luận.

Quy định này sẽ giúp sinh viên đang làm đề tài các hướng dẫn liên quan đến hình thức và trình bày Bài luận tốt nghiệp. Hình thức liên quan đến các vấn đề như: lề trang in, kiểu chữ, khoảng cách dòng….Trình bày liên quan đến câu văn, viết tắt, trình bày tài liệu tham khảo….Đây là các yêu cầu tối thiểu, đề nghị sinh viên nghiên cứu kỹ trước khi viết và trình bày Bài luận. Sinh viên có thể tham vấn thêm từ giảng viên hướng dẫn.

 **I. QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC**

Bài luận phải đuợc trình bày một cách rõ ràng, đảm bảo tính chính xác và không đuợc tẩy xóa nhằm giúp nguời đọc có kiến thức tổng quát vẫn hiểu đuợc chủ đề trình bày, và bất cứ ai quan tâm đều có thể lặp lại thí nghiệm, nghiên cứu để kiểm tra kết quả mà tác giả đã công bố.

**1. Định dạng của các phần trong Bài luận**

**1.1. Độ dài và nội dung Bài luận**

Bài luận nên trình bày tối đa 50 trang khổ giấy A4 in một mặt bao gồm cả hình vẽ, bảng biểu, đồ thị minh họa. Đánh máy bằng bảng mã chữ Unicode, kiểu chữ: Times New Roman, cỡ chữ 13, **lề trái 3 cm, lề phải 2 cm, lề trên 3 cm và lề dưới 3 cm, đánh số trang ở giữa của lề dưới**, ***trừ trang tựa các Phần có lề trên là 5 cm***. Bản photocopy không được lệch dòng, không cuốn giấy. *Không được dùng quá một kiểu phông chữ cho toàn bài luận. Không trang trí những hình không cần thiết trong bài luận.*

**Dãn dòng 1,5 (24 - 26 dòng/trang),** Các đoạn trong bài viết phải có khoảng cách với nhau là 6 pt (paragraph/ spacing/ “before 6pt” & “after 6pt”). Dòng đầu tiên của đoạn phải được cho vào 1 khoảng cách là 1 cm.



Đánh số trang của phần chính (bao gồm cả tài liệu tham khảo và phụ lục) được thực hiện đánh số liên tục ở giữa của lề dưới theo kiểu bình thường bằng số Ả rập (1, 2, 3 ...), không có thêm ký tự khác và cũng theo font của bài viết. Riêng các phần phụ phải được đánh số La mã kiểu chữ thường (i, ii, iii, iv, v ..).

Các tên đề mục phải sát lề trái và được in đậm. Số của đề mục phải mang giá trị của số Phần nội dung và số thứ tự. Ví dụ: “**3.2.1.1.”** là tiểu mục 1 trong mục 1 của nội dung 2 trong Phần 3. Lưu ý là **không nên đặt tên đề mục quá 4 mức độ**. Sau số đề mục là dấu chấm để tách phần số và phần tên của đề mục. Định dạng các trang được mô tả phần phụ lục.

Sau khi sửa chữa hoàn chỉnh, bài luận được đóng bìa màu xanh lá cây (giấy thường).

Bài luận phải được trình bày một cách rõ ràng, mạch lạc, đảm bảo tính chính xác và không được tẩy xoá, nhằm giúp người đọc có kiến thức tổng quát, vẫn hiểu được chủ đề trình bày, và bất cứ ai quan tâm đều có thể lập lại thí nghiệm kiểm tra kết quả mà tác giả đã công bố. Thuật ngữ trong bài luận phải được dùng chính xác và thống nhất. *Tên La tinh của các loài sinh vật (cây, con) phải được in nghiêng.* Bài luận là báo cáo về một công việc đã hoàn thành nên sử dụng thì quá khứ ở Phần Nội dung (vật liệu) và Phương pháp nghiên cứu (Ví dụ: Thí nghiệm đã được tiến hành từ... tại...).

**Bảng 1**. Qui định độ dài từng phần của bài luận

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **KHÓA LUẬN** | *Tr.* |  | **TIỂU LUẬN** | *Tr.* |
| **phần phụ** | Trang bìa ngoàiTrang bìa lót (i)Phiếu xác nhận của giáo viên hướng dẫn (ii)Lời cảm tạ (iii)Tóm tắt (iv)Mục lục (v)Danh sách các chữ viết tắt (vi)Danh sách các bảng (vii)Danh sách các hình (viii) |  |
|  |  |  |  |  |  |
| **Phần chính** | PHẦN MỞ ĐẦU | 1-2 |  | PHẦN MỞ ĐẦU | 1 |
| PHẦN 1 TỔNG QUAN | 10-15 |  | PHẦN 1 TỔNG QUAN | 2-3 |
| PHẦN 32 NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP (ND và PP) | 5-10 |  | PHẦN 2* NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP
* hoặc MÔ TẢ CÔNG VIỆC THỰC TẾ/TÌNH HUỐNG
 | Max 5 |
| PHẦN 3 KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN | 8-15 |  | PHẦN 3* KẾT Quả VÀ TL
* hoặc KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN VỀ TÌNH HUỐNG
 | Max 8 |
| KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ | 1-2 |  |  KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ | 1 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO | 2-4 |  | TÀI LIỆU THAM KHẢO |  |
| PHỤ LỤC | 3-10 |  | PHỤ LỤC (nếu có) |  |
|  | **Tổng số trang** | Max 50 |  | **Tổng số trang** | Max 40 |
| Tr. Số trang dự kiến (bao gồm bảng, biểu đồ và hình ảnh) - lưu ý đây chỉ là gợi ý, tùy vào chủđề mà số trang cũng có thể thay đổi trong trường hợp đặc biệt |

**2. Quy định liên quan đến trích dẫn, viết tắt, trình bày…**

**2.1. Các quy định về thuật ngữ**

Trong bài luận, thuật ngữ phải được dùng dạng phổ biến, và mang tính khoa học, tránh những thuật ngữ mang tính địa phương. Thuật ngữ khoa học phải tuân theo những quy định mang tính quốc tế. Những thuật ngữ khoa học có Tiếng Việt tương ứng thì nên dùng Tiếng Việt. Những thuật ngữ mới không có Tiếng Việt tương ứng thì nên dùng từ gốc (ví dụ stress). Còn những từ đã được chuyển ngữ nhưng dạng phiên âm thì có thể dùng nhưng phải thống nhất các dùng xuyên suốt bài luận. Ví dụ như từ gene có thể dùng từ Tiếng Việt là ‘gen’ hay ‘gien’ ; virus có thể dùng từ vi-rút. Lưu ý là phải dùng thống nhất. Tuy nhiên từ nguyên bản Tiếng Anh trong trường hợp này vẫn được chấp nhận.

Các chữ viết tắt được quy định trong bài viết khi thật sự cần thiết (quá dài và được dùng lặp lại trên 3 lần trong bài viết). Những từ viết tắt phải được định nghĩa trong lần xuất hiện đầu tiên, ví dụ FAO (Food and Agriculture Organization), đồng thời bài luận phải có trang riêng để thống kê danh mục từ viết tắt có mặt trong bài trong đó có đề cập từ nguyên văn và giải nghĩa tiếng Việt (nếu có). Những từ viết tắt quá thông dụng thì không cần ghi chú ví dụ như mg, h (giờ), cs (cộng sự - sẽ đề cập trong hướng dẫn tài liệu tham khảo), *et al.* ((cộng sự - trong bài viết tiếng Anh- sẽ đề cập trong hướng dẫn tài liệu tham khảo), hay các công thức hóa học.

**2.2. Kiểu đánh số của hình, bảng và phương trình**

Bảng số sẽ được trình bày: **bảng và số thứ tự** (in đậm), rồi đến tên gọi của bảng đặt phía trên thân bảng (Thí dụ: **Bảng 3.1.** Thành phần cấu tạo đất trong các phẫu diện). Tương tự, số thứ tự và tên gọi của Hình và Biểu đồ đặt phía bên dưới. ***Số của hình, bảng và phương trình phải phản ảnh được số Phần của nội dung***. Thí dụ: Hình 3.4. có nghĩa là hình thứ 4 trong Phần 3. Tất cả các hình, bảng trích từ các nguồn khác phải được ghi chú rõ ràng, chẳng hạn: ..... (Nguồn: Theo Nguyễn văn A, 1979; Edward, 1964). Trích dẫn phải được liệt kê đầy đủ và chính xác như trong Tài liệu Tham khảo. Các bảng lớn có thể dùng cỡ chữ tối thiểu 10.

Nếu các bảng quá ngắn (chỉ có một dòng số) nên đưa vào trong bài viết theo sát ngay sau đoạn văn mà nó được đề cập. Những bảng dài nên đặt ở các trang riêng ngay sau khi đề cập. Các bảng, biểu trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng biểu là lề trái của trang in (nghĩa là phần chữ được đọc từ trái sang phải), việc đánh số trang phải thống nhất trong bài luận. Nên tận dụng khả năng của các loại máy photocopy để giảm kích cỡ của các bảng rộng hay đồ thị cho phù hợp với khổ trang A4. Nếu sử dụng máy tính để soạn thảo bài luận, nên lập những tập tin riêng cho từng phần bài viết và phần bảng biểu để linh động sắp xếp theo các yêu cầu. Nếu trang quá lớn (các bản đồ, bảng số quá lớn), phải gấp trang thì nếp gấp nên theo chiều từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên sao cho sau khi gấp xong kích cỡ nhỏ hơn trang A4 nhằm giúp người đóng sách đóng cho đúng và tránh xén nhầm vào vị trí gấp giấy.

Khi đề cập đến bảng và hình trong bài viết phải chỉ cụ thể số của chúng như "...*được trình bày ở Bảng 4.1" hay ".... (xem Hình 3.1)". Không được sử dụng các dạng "như được cho thấy ở bảng dưới đây", hay " trong đồ thị tọa độ X,Y theo sau".*

**2.3. Đơn vị đo lường và chữ viết tắt**

**Hệ thống đơn vị quốc tế (SI) được dùng trong toàn bài viết**. Các ký hiệu khác do tác giả đặt ra không được trùng lắp với các ký hiệu của đơn vị SI (m, km, kg, kPa, kN ...). Viết hoa các đơn vị là Tên riêng (kg = kilogam, nhưng K = Kelvin). Các đơn vị thuộc hệ thống đo lường Anh có thể được trình bày nhưng phải kèm theo chuyển đổi ra đơn vị SI tương đương trong ngoặc theo sau. ***Không sử dụng các đơn vị đo lường “dân gian”, không thể định lượng so sánh được*** (như một nhúm, bằng ngón chân cái...). Học viên phải tham khảo tài liệu Chuyển đổi Đơn vị và Công thức cho đúng với các yêu cầu. ***Trình bày giá trị (số đo, đếm ...) và đơn vị tính đúng theo từ vựng tiếng Việt***. Thí dụ 15,8 cm (*không được trình bày 15.8 cm hoặc 15.8cm*. Nghiã là giữa giá trị và đơn vị tính có một ký tự rỗng, giữa hàng đơn vị và hàng thập phân ngăn cách bởi dấu phẩy). Khoảng biến động của hai giá trị phải cách nhau mỗi bên bằng một ký tự rỗng giữa ký hiệu "**-**", thí dụ 18 - 25 km (*không được trình bày 18-25 km hay 18-25km*).

**2.4. Phương trình toán học**

Một phương trình phải được trình bày rõ ràng và dưới dạng như sau:

a= b/c và d=(f+g)/(hj) thay vì $a=\frac{b}{c} và d=\frac{f+g}{hj}$

Tuy vậy, phải thận trọng trong tất cả các trường hợp để tránh bị hiểu lầm. Khi các ký hiệu nào xuất hiện trong bài viết lần đầu tiên thì ký hiệu đó phải được giải thích, và các đơn vị phải đi theo ngay sau phương trình mà chúng xuất hiện trong đó. Nếu cần, ở phần Phụ lục phải trình bày một danh sách các ký hiệu đã sử dụng và ý nghĩa của chúng. Tất cả các phương trình nên được đánh số trong ngoặc đặt ở lề phải,

**2.5. Các chương trình máy tính**

Tất cả các chương trình máy tính (như chương trình phân tích thống kê, mô phỏng cây trồng...) được dùng trong nghiên cứu nên được đề cập rõ trong Phần Nội dung và Phương pháp Nghiên cứu, chẳng hạn “số liệu được xử lý thống kê bằng phần mềm MSTATC 1.2 (1991), các hình được vẽ bằng phần mềm HAVARD GRAPHICS 3.0 (1992)”. Nếu cải biên trên các phần mềm có sẵn, hay sử dụng một phần mềm mới đã được phát triển trong nghiên cứu thì điều này nên được diễn tả bằng lưu đồ (flowchart) trong bài luận hay phần Phụ lục và chứng minh cẩn thận bằng tài liệu.

**2.6. Cách dẫn chứng tài liệu và tác giả trong bài viết**

Tất cả tài liệu có dẫn chứng trong bài luận đều phải được liệt kê trong phần Tài liệu Tham khảo và ngược lại. Trong bài viết, bất cứ dẫn chứng nào cũng phải kèm tên tác giả và thời điểm công bố (xuất bản). Nếu tác giả người nước ngoài chỉ cần liệt kê HỌ. Nếu tài liệu chuyển ngữ sang tiếng Việt, cách dẫn chứng như trên. Nếu tác giả là người Việt và tài liệu tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài thì liệt kê đầy đủ như chính tác giả đã viết. Sau đây là vài thí dụ.

**(1) Dẫn liệu của một tác giả** (cách viết này áp dụng chung cho cách viết của đồng tác giả hoặc của nhiều tác giả)

\* Theo Nair (1987), kỹ thuật canh tác theo băng có thể giữ vai trò quan trọng ...

\* Hoặc kỹ thuật canh tác theo băng có thể giữ vai trò quan trọng … (Nair, 1987).

\* Theo Bùi Xuân An (1996), kỹ thuật túi khí sinh học đã giải quyết …. *(trích tài liệu tiếng Việt)*

\* Kỹ thuật túi khí sinh học đã giải quyết … (B.X. An, 1997). *(trích tài liệu tiếng nước ngoài)*

\* Vào năm 1989, Mercado đã báo cáo rằng...

Lưu ý rằng các dấu vòng đơn **( )** đặt sát với Năm công bố và cách một ký tự rỗng với từ phía trước, dấu phẩy **(,)** sát với cụm từ phía trước. Đây cũng là qui luật chung cho việc ngắt câu trong lúc đánh máy.

 **(2) Dẫn liệu của đồng tác giả** thì phải liệt kê đủ hai tác giả, nối với nhau bằng liên từ **và**. Thí dụ: East và West (1972) đã phát triển một kỹ thuật có giá trị. **Không** được phép dùng dấu **& thay cho từ và** trong bài viết.

**(3) Dẫn liệu nhiều hơn hai tác giả**, chỉ cần nêu tên tác giả thứ nhất và ctv, năm

 .... giúp duy trì lượng hữu cơ và độ phì trong đất (Kang và ctv, 1984).

**(4) Dẫn liệu từ hai tác phẩm của nhiều tác giả khác nhau**, phải liệt kê đủ các tác giả và phân biệt nhau bằng dấu chấm phẩy (;). Thí dụ:

Có nhiều loại mô hình thủy lợi đã được phát triển trong các hệ thống canh tác khác nhau (Mahbub và ctv, 1975; Kraazt, 1975).

**(5) Nếu dẫn liệu không tìm được tài liệu gốc** mà ghi nhận nhờ một tài liệu khác của tác giả khác (hạn chế tối đa hình thức này).

Briskey (1963) cho rằng …… (trích dẫn bởi Nguyễn Ngọc Tuân, 1996).

**2.7. Sử dụng phần mềm trích dẫn**

Do việc trích dẫn và quản lý tài liệu tham khảo khá phức tạp, trong thời đại công nghệ, các phần mền quản lý tài liệu than khảo được khuyến khích sử dụng. Các phần mềm phổ biến như Endnote, Refword, Zotero. Trong đó Zetero là phần mềm miễn phí, sinh viên có thể tải về tại để dùng http s://www.zotero.org/download/

Trong các phần mềm này, định dạng tài liệu tham khảo cho bài luận theo quy định format của APA 6th (American Psychological Association). Đây là định dạng được dùng phổ biến và tạp chí JAD (khoa học và phát triển) của trường ĐH Nông Lâm cũng quy định theo format này. Sinh viên có thể chọn định dạng này trong Zotero.

**II. QUY ĐỊNH VỀ NỘI DUNG**

Đây là các yêu cầu tối thiểu, đề nghị sinh viên nghiên cứu kỹ truớc khi viết và trình bày bài luận.

Nội dung của Bài luận là giúp sinh viên làm quen với nghiên cứu khoa học trong đó nêu đuợc những vấn đề cần phải nghiên cứu và cách thức tực hiện cũng nhu kết quả nghiên cứu đã trả lời gì cho vấn đề đã đặt ra. Trong khi đó, Tiểu luận không đặt nặng nghiên cứu khoa học mà về tay nghề thực hành. Tuy nhiên, ở cấp độ đại học thì sinh viên phải có tu duy logic và khoa học trong các công việc cụ thể. Do đó trong bài tiểu luận, những khảo sát đơn giản, những thảo luận xung quanh các kỹ năng đuợc thực tập phải đuợc thực hiện. Nội dung và cấu trúc của Bài luận và Tiểu luận sẽ đuợc trình bày ở Bảng 1.

**1. Phần phụ**

**1.1. Trang bìa:**

Trang bìa của bài luận tốt nghiệp phải tuân thủ một cách tuyệt đối các quy định về định dạng theo mẫu tại **phụ lục 1.**

**1.2. Trang tựa của bài luận** (trang i)**:** định dạng theo mẫu tại **phụ lục 2**

Thực hiện theo mẫu, phải có chữ ký của giáo viên hướng dẫn 1 hoặc 2 (phải được sự đồng ý của giáo viên hướng dẫn 1). Sinh viên phải hoàn thành phần này mới được nộp bài luận cho văn phòng khoa.

**1.3. Lời cam đoan**

Cam đoan đây là công trình nghiên cứu của sinh viên, Các số liệu, kết quả nêu trong bài luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Trình bày theo mẫu tại **phụ lục 3.**

**1.4. Cảm tạ** (trang ii)

Nên ngắn gọn, không quá 1 trang, không trang trí gì thêm. Trình bày theo mẫu tại **phụ lục 4.**

**1.5. Xác nhận thực tập**

Trang Xác nhận thực tập đo sinh viên lập được đơn vị thực tập kí xác nhận hoàn thành thực tập. Trình bày theo mẫu tại **phụ lục 5.**

**1.4. Tóm tắt** (trang iii)

Tóm tắt bao gồm tên đề tài, thời gian và điạ điểm nghiên cứu, tóm lược cách bố trí thí nghiệm/nghiên cứu/điều tra và trình bày kết quả chủ yếu đã đạt được. Tóm tắt không quá 2 trang, dãn dòng 1,5. Nội dung phải được viết như thế nào để độc giả chỉ đọc phần này vẫn hiểu được nội dung chính của bài luận. Trong phần này không trình bày các thảo luận và kiến nghị, ***không chứa các bảng số, biểu đồ và các trích dẫn***. Mẫu hình thức của tóm tắt được Trình bày theo mẫu tại **phụ lục 6.**

**1.5. Mục lục** (trang iv)

Bao gồm các phần trong bài luận, kể cả các phần trước phần Mở đầu. Mục lục có thể gồm bốn cấp tiêu đề. Ít nhất phải có 2 tiêu đề con trong cùng một cấp. Mục lục nên nằm gọn trong 1 trang, Định dạng theo mẫu tại **phụ lục 7.**

*Các trang ở trước Phần Mở đầu phải được đánh số La mã kiểu chữ nhỏ (i, ii, iii, iv, v...). Các trang của phần chính gồm cả tài liệu tham khảo và phụ lục phải được đánh số liên tục bằng số Ả rập (1,2,3...) ở giữa của lề dưới trang in.*

**1.6. Danh sách các chữ viết tắt, bảng số, hình và biểu đồ**

Cần liệt kê các ký hiệu và chữ viết tắt (nếu có). Bảng danh sách các chữ viết tắt và ký hiệu đặt ở sau trang Mục Lục và phải được chú dẫn đầy đủ ngay sau chữ viết tắt đó. Thí dụ: FAO (Food and Agriculture Organization), IRRI (International Rice Research Institute). Trang liệt kê DANH SÁCH CÁC BẢNG, DANH SÁCH CÁC HÌNH (kể cả Biểu đồ, Đồ thị và Hình chụp) sau trang DANH SÁCH CHỮ VIẾT TẮT. Trình bày theo mẫu tại **phụ lục 8,9,10.**

**2. Các phần chính**

Về format, Chữ "**PHẦN**” (dòng 1), cách lề trên 5 dòng, chữ thường (normal), cỡ chữ 18. Tựa đề của PHẦN (dòng 2), in đậm, chữ in hoa, cỡ chữ 16. Mỗi tiểu mục ít nhất một đọan văn. Nếu đoạn văn ở hai trang thì phải có ít nhất hai dòng ở mỗi trang, nghiã là hai dòng ở cuối trang này và hai dòng ở đầu trang kia. Nếu tiểu mục ở cuối trang cũng tuân theo qui luật này, nghiã là tiểu mục và hai dòng ở cuối trang này và hai dòng ở đầu trang kia. *Trong bài viết không tô đậm, in nghiêng các đoạn văn hoặc các mệnh đề có ý chính (câu chủ),* chỉ có Mục và Tiểu Mục được tô đậm mà thôi.

**PHẦN MỞ ĐẦU**

Phải nêu lên được tính cấp thiết của đề tài, ý nghĩa khoa học và thực tiễn, mục đích/mục tiêu hoặc yêu cầu nghiên cứu

***Đặt vấn đề***

Phần này phải nêu lên được tính cấp thiết của đề tài, ý nghĩa khoa học và thực tiễn. Phần này phải trả lời cho được câu hỏi Tại sao thực hiện đề tài này? Đề tài có ý nghĩa gì với khoa học, điều kiện thực tế, hoặc bản thân tác giả? Một số thông tin khoa học nổi bật cho lý do thực hiện đề tài cũng nên được đề cập. Nhấn mạnh mục đích của đề tài. Lưu ý, không nhất thiết phải lặp lại nguyên văn tên đề tài và tên giáo viên hướng dẫn ở đây.

***Mục tiêu và yêu cầu:***

Để đạt được mục đích đó, tác giả cần xác định rõ những mục tiêu cụ thể, và để thực hiện được những mục tiêu đó thì tác giả cần làm những công việc cụ thể gì?

**PHẦN 1. TỔNG QUAN**

Phần này trình bày những kiến thức cần thiết về chủ đề của nghiên cứu từ cơ sở cho đến chuyên sâu về nội dung nghiên cứu. Lưu ý, mặc dù đây là những kiến thức lý thuyết nhưng sinh viên cần biết cách tổng hợp và trình bày theo cách riêng và những nội dung đó phải thật sự xáy sâu vào chủ đề nghiên cứu, không nên sơ xài và quá rộng.

Ở phần này, tác giả tổng hợp các kiến thức (từ các bài báo khoa học, sách) có liên quan đến nghiên cứu của tác giả: bao gồm những gì đã biết, những gì chưa biết, những gì đang tranh cãi... để từ đó làm cơ sở lý luận khoa học cho các nội dung chính của bài luận.

Cuối phần này có thể có phần tổng kết những kết quả nghiên cứu trước có liên quan sát với đề tài và có thể chỉ ra những thiếu sót, hạn chế, đề nghị của nghiên cứu trước từ đó cần có nghiên cứu hiện nay của tác giả. Lưu ý phần này tập trung vào những chỉ tiêu tương tự khảo sát của tác già sẽ đề cập cho phần thảo luận phía sau.

**Lưu ý**: Sinh viên không được sao chép nguyên cả đoạn văn hay một phần giáo trình/sách, luận văn các loại vào phần tổng quan.

**PHẦN 2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Trong phần này, tác giả cần trình bày những thông tin để người đọc hiểu được tất cả những công việc đã làm trong nghiên cứu, có thể hình dung sau khi đọc có thể lặp lại nghiên cứu giống vậy. Dĩ nhiên cách trình bày cũng phải có bố cục chủ đề và trình tự thời gian. Những nội dung cần đề cập có thể bao gồm:

* Thời gian và địa điểm tiến hành
* Đối tượng nghiên cứu
* Nội dung nghiên cứu
* Bố trí khảo sát, bố trì thí nghiệm cho từng nội dung
* Lấy mẫu thế nào, chọn đối tượng thế nào
* Bảo quản mẫu, dùng phương pháp đo lường gì
* Các chỉ tiêu khảo sát, theo dõi là gì; đánh giá ra sao
* Xử lý số liệu: Các giá trị đo lường được xử lý thế nào, dùng cách thể hiện gì, phương pháp phân tích thống kê gì để có thể trả lời câu hỏi nghiên cứu.

Tất cả các chương trình máy tính (như chương trình phân tích thống kê, mô phỏng dịch bệnh...) được dùng trong nghiên cứu nên được đề cập rõ trong Phần Nội dung và Phương pháp, và nên nêu phiên bản được dùng. Ví dụ, “Số liệu được xử lý thống kê bằng phần mềm STATA 11.02 (Stata Intercooled, phiên bản 11; Stata Corporation, College Station, Texas, Hoa Kỳ)”.

**PHẦN 3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN**

Kết quả cần được trình bày rõ ràng theo từng nội dung nghiên cứu. Số liệu có thể được nêu trong đoạn văn, trong các Bảng hay Hình. TRÁNH việc trình bày lặp lại 1 số liệu dưới nhiều hình thức (dùng cả Bảng và Hình để trình bày 1 nhóm số liệu). Phải có thảo luận về các kết quả nghiên cứu, chứ không chỉ nêu kết quả. Tác giả dùng các kiến thức/ thông tin từ các tài liệu tham khảo để làm cơ sở thảo luận (ủng hộ hay phản bác) cho kết quả nghiên cứu đạt được trong bài luận. Sau đó, tác giả trình bày những nhận định của chính mình về kết quả đạt được. Tác giả có thể so sánh kết quả đạt được trong bài luận với kết quả từ những nghiên cứu tương tự đã được thực hiện trước đây hay thực hiện ở nơi khác. Tuy nhiên, trong trường hợp này tác giả phải so sánh cả điều kiện thực hiện nghiên cứu, chứ không chỉ so sánh số liệu.

**KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

- Kết luận phải khẳng định được những kết quả đạt được theo từng nội dung nghiên cứu, những đóng góp mới. Kết luận cần ngắn gọn, không có lời bàn và bình luận thêm. Chỉ kết luận những vấn đề gì đã làm và cho biết đã đạt được mục đích của đề tài chưa ? KHÔNG liệt kê tất cả các số liệu đạt được. TRÁNH liệt kê kiểu gạch đầu dòng.

- Phần kiến nghị phải xuất phát từ nội dung nghiên cứu. Kiến nghị phải cụ thể, rõ ràng, thiết thực và có thể áp dụng được.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**PHỤ LỤC**

Mục đích của phụ lục là trữ thông tin và liệt kê những bảng số liệu liên quan để người đọc quan tâm có thể kiểm tra và tra cứu. Có thể phụ lục chứa các số tính toán thống kê (chủ yếu là các bảng ANOVA, Tương quan) hoặc mô tả các phương pháp phân tích, phương pháp thực hiện còn tương đối mới mà người đọc chưa hoàn toàn quen thuộc. Tất cả những thông tin phụ tác giả muốn làm rõ cho nội dung bên trong. Người đọc nếu cần biết chi tiết và thông tin cụ thể có thể tra cứu. Trong phần này thường trình bày các phương pháp cụ thể, bảng điều tra, số liệu thô, kết quả xử lý thống kê, hình ảnh bổ sung ...

Nếu tác giả bài luận sử dụng phiếu điều tra (questionaire), bảng điều tra phải được trình bày trong phụ lục theo đúng hình thức đã được sử dụng, không nên kết cấu hay hiệu đính lại. Các tính toán từ mẫu điều tra được trình bày tóm tắt trong các bảng biểu của bài viết và có thể trình bày trong phần Phụ lục.

**2.3. Tài liệu tham khảo**

Tài liệu tham khảo phải bao gồm tất cả các tác giả với công trình có liên quan đã được trích dẫn trong bài luận. Các chi tiết phải được ghi đầy đủ, rõ ràng và chính xác để độc giả quan tâm có thể tìm được tài liệu đó. Hiện nay có nhiều hệ thống qui định khác nhau. Dưới đây là cách viết thống nhất trong bài luận các ngành được đào tạo tại Trường Đại học Nông Lâm TP Hồ Chí Minh.

**\*** Sắp xếp tài liệu tham khảo tiếng Việt riêng, tiếng nước ngoài riêng; khối tiếng Việt sắp xếp trước. Nếu tài liệu của tác giả người nước ngoài đã được chuyển ngữ sang tiếng Việt thì sắp vào khối tài liệu tiếng Việt. Tác giả là người Việt nhưng tài liệu bằng tiếng nước ngoài thì liệt kê tài liệu trong khối tiếng nước ngoài.

**\*** Mỗi tài liệu tham khảo và các chi tiết liên quan được trình bày trong một cụm từ, dãn dòng đơn (dãn dòng 1). Giữa hai tài liệu cách nhau một dòng trắng. Tên tác giả theo sau số thứ tự nhưng dòng dưới sẽ thụt vào một TAB (1,27 cm). Ghi tất cả tác giả của tài liệu trích dẫn, dùng liên từ và để nối giữa tác giả cuối cùng với tác giả áp chót.

**\*** Số thứ tự được ghi liên tục giữa các tài liệu tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

**\*** Tác giả người Việt và tài liệu tiếng Việt: ghi đầy đủ Họ, Họ đệm và Tên, và thứ tự theo Tên. Tài liệu tiếng nước ngoài ghi đầy đủ Họ (không có dấu phẩy theo sau), tiếp theo ghi chữ viết tắt của họ đệm (có dấu chấm) và tên (dấu chấm và dấu phẩy liền sau đó). Tài liệu tiếng nước ngoài được chuyển ngữ sang tiếng Việt thì đưa vào khối tiếng Việt, thứ tự tác giả theo Họ của tác giả nước ngoài. Ngược lại, tác giả người Việt mà tài liệu viết bằng tiếng nước ngoài thì thứ tự của tác giả chính là HỌ, và ghi tác giả y như cách viết của tác giả.

**Sau đây là cách trình bày tài liệu tham khảo**

**\* Bài báo đăng trên tạp chí khoa học** (ghi đầy đủ tên tác giả, năm xuất bản, tên bài báo, tên tạp chí [*Tên tạp chí (in nghiêng)*] , Volume, Số Tạp chí, và số trang có bài báo).

Matthews R.B., and Hunt L.A., 1994. A model describing the growth of cassava (*Manihot esculenta* L. Crantz). *Field Crops Research* 36 (4): 69-84. Volume (Số tạp chí):Trang được tham khảo

El-Hassanin A.S., Labib T.M., and Gaber I.E., 1993. Effect of vegetation Cover and slop on runoff and soil losses from the watershed of Burundi. *Agriculture, Ecosystems and Environment* 43: 301-308.

**\* Sách** (phải ghi rõ tên tác giả, người biên tập (nếu có), thời điểm xuất bản, tựa sách đầy đủ (kể cả tựa con, nếu có), volume (nếu có), lần tái bản (nếu có), nhà xuất bản và nơi xuất bản (thành phố, quốc gia) và số trang đã tham khảo hoặc số trang của cuốn sách nếu tham khảo toàn bộ), *tên sách được in nghiêng.*

Falconer D.S., 1989. *Introduction to quantitative genetics.* 3rd edition, Longman Scientific & Technical, New York, USA, 437 pages.

Mai Đình Yên, Vũ Trung Trạng, Bùi Lai và Trần Mai Thiêm, 1979. *Ngư loại học*. Nhà xuất bản Đại học và Trung học Chuyên nghiệp, Hà nội, 300 trang.

**\* Một chương trong một quyển sách** (ghi rõ tên (các) tác giả của chương đó, tên chương được tham khảo, *tên sách (in nghiêng)*, tên tác giả của quyển sách ấy, nhà xuất bản và nơi xuất bản, số trang được tham khảo).

Hemsworth P.H., 1990. Mating management. In *Pig Production in Australia* (Eds. J.A.A. Gardner, A.C. Dunkin and L.C. Lloyd). Butterworth, London, England, pp. 245-257.

**\* Tập san Báo cáo Hội nghị Khoa học** (ghi rõ tác giả và tên bài báo cáo, tên tác giả hiệu đính, *tựa (in nghiêng)*, ngày và địa điểm hội nghị, tên nhà xuất bản).

Svánchez M.D., 1998. Feed, animal waste and nutrient balances. In *Proceedings of the Regional Workshop on Area-Wide Integration of Crop-Livestock Activities*, Bangkok, Thailand, 18-20 June 1998. (Eds. Y.W. Ho & Y.K. Chan). FAO/RAP, Thailand, pp. 47-53.

**\* Khóa luận tốt nghiệp, Luận văn Thạc sĩ, Phó Tiến sĩ, Tiến sĩ**

Adhiri P.H., 1990. *Physio-morphological responses of upland rice to shade.* MSc. thesis, University of the Philippines Los Banos, Philippines.

Trần Huyền Công, 1994. *Một số đặc điểm sinh học của cá lóc bông* (*Channa micropeltes).* Luận văn tốt nghiệp Kỹ sư Thủy sản, Đại học Nông Lâm, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**\* Sách dịch**

Molxki N.T., 1979. *Hoá sinh thịt gia súc* (Đặng Đức Dũng dịch). Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật, Hà nội, Việt nam, 247 trang.

**\* Tác giả là các Hiệp hội hoặc Tổ chức**

American Society of Agronomy, 1988. *Publications handbook and style manual.* American Society of Agronomy, Madison, WI., 500 pages.

 **\* Tài liệu tham khảo là văn bản pháp luật:** ghi tên cơ quan ban hành văn bản trước., loại văn bản, trích yếu nội dung, Nhà xuất bản, năm (nếu có)

Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn. *Quyết định số 38/2006/QĐ-BNN ngày 16/05/2006 V/v ban hành quy định phòng chống bệnh Lở mồm long móng gia súc*.

**\* Tài liệu tham khảo từ hệ thống internet** (ghi rõ tên tác giả, tựa đề, cơ quan (nếu có), tháng, năm, nơi đã tiếp cận và đường dẫn khi truy xuất)

Anklesaria F., McCahill M., Linder P., Johnson D., Torrey D., and Alberti B., “The Internet Gopher Protocol (a distributed document search and retrieval protocol)”, RFC 1436, University of Minnesota, tháng 03 năm 1993.

<URL:ftp:/ ds.internic. net/ rfc/ rfc1436.txt;type=a>

Berners-Lee T., “Hypertext Transfer Protocol (HTTP)”, CERN, tháng 10 năm 1993.

URL:ftp:/info.cern.ch/pub/www/doc/http-spec.txt.Z

Estate News (2001, November 8). “Land Price in District 12 and Binh Chanh Goes Up.” 8 November 2001. Truy cập ngày 15 tháng 12 năm 2002.

 <[http://www.vnhousing.com/news/indexs.html>](http://daotao.hcmuaf.edu.vn/quanly/%3Chttp%3A/www.vnhousing.com/news/indexs.html%3E).

 Megacities 2000. “Megacities Codex.” 1996. Truy cập ngày 4 tháng 01 năm 2002. <[http://www.megaciies.nl.codex.html>](http://daotao.hcmuaf.edu.vn/quanly/%3Chttp%3A/www.megaciies.nl.codex.html%3E)

 Rakodi, Carole. “Poverty in the Peri-Urban Interface.” Department for International Development (DFID), nd. Truy cập ngày 13 tháng 3 năm 2002.

<[www.dfid.gov.uk/](http://www.dfid.gov.uk/)>.

**\* Giáo trình, bài giảng**

Định dạng:

Họ, viết tắt Tên, viết tắt Tên đệm của tác giả. (Năm). Tên môn học, phần/chương bài giảng. Tên cơ sở giáo dục, Thành phố, Bang hoặc Nuớc.

Ví dụ:

Nguyen Thanh Tra, Nguyen Dinh Bong, 2005. *Real estate market syllabus*. Agriculture Publishing House, Hanoi.

Nguyễn Thanh Trà, Nguyễn Ðình Bồng, 2005. *Giáo trình thị trường bất động sản*. NXB Nông nghiệp, Hà Nội.

**\* Văn bản của Cơ quan có thẩm quyền và Tổ chức chính phủ (Document)**

Định dạng:

Tên cơ quan. Số hiệu văn bản, ban hành Tháng ngày, năm. Tên văn bản, truy cập Ngày từ đường dẫn truy cập URL (nếu có).

Ví dụ:

MONRE (Ministry of Natural Resources and Environment). Circular No. 11/2021/TT-BTNMT, issued on 06/08/2021. Promulgation of economic-technical norms for formulation and adjustment of land use plannings and plans, accessed on 08/08/2021 from https://datafiles.chinhphu.vn/cpp/files/vbpq/2021/08/11-btnmt.pdf

Bộ Tài nguyên và Môi trường. Thông tư số 11/2021/TT-BTNMT, ban hành ngày 06/08/2021. Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, truy cập ngày 08/08/2021 từ https://datafiles.chinhphu.vn/cpp/files/vbpq/2021/08/11-btnmt.pdf

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:* | **TRƯỞNG KHOA** |
| *- Ban CN khoa (Báo cáo);**- Trưởng các bộ môn;**- Lưu (Tâm)* | *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

 BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**Phụ lục1 (Mẫu Trang bìa luận văn)**

 TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

 **KHOA QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI VÀ BẤT ĐỘNG SẢN**

**(cỡ chữ 14 in đậm)**



**KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP\***

**Đề tài:**

**NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ SỬ DỤNG ĐẤT BỀN VỮNG**

**VÀ CÁCH NÂNG CAO TÍNH THÍCH NGHI CỦA**

**HỆ THỐNG SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI**

(chữ in, tô đậm, xếp hình thang ngược, cỡ 16)

(dòng 14)

Sinh viên thực hiện:

Mã số sinh viên:

Lớp:

Ngành: \*\*

Mã ngành:

(\* cỡ chữ 14)

TP.HCM, năm 20.. (chữ thường, cỡ 13)

(dòng 2) TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH (chữ in, cỡ 13)

**Phụ lục 2 (Trang bìa trong của luận văn)**

(dòng 3) KHOA QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI VÀ BẤT ĐỘNG SẢN

(cỡ chữ 13 in đậm)

**NGUYỄN VĂN X**

**(cỡ chữ 13 in đậm)**

**NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ SỬ DỤNG ĐẤT BỀN VỮNG**

**VÀ CÁCH NÂNG CAO TÍNH THÍCH NGHI CỦA**

**HỆ THỐNG SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI**

**(chữ in, tô đậm, xếp hình thang ngược, cỡ 16)**

(dòng 18-20) KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC\*

(Ngành Quản lý đất đai, chữ in, cỡ 13)

Hướng dẫn Khoa học: (chữ thường, cỡ 13)

TS. NGUYỄN VĂN A (chữ in, cỡ 12)

**Thành phố Hồ Chí Minh**

**Tháng…năm 202..**

**(chữ thường, tô đậm, cỡ 13)**

**LỜI CAM ĐOAN** (chữ in, cỡ 16)

**Phụ lục 3 (Trang LỜI CAM ĐOAN )**

(1 dòng trắng)

Tôi cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi.

Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

(Ký tên và ghi rõ họ và tên)

**CẢM TẠ**

**Phụ lục 4 (Trang CẢM TẠ )**

**XÁC NHẬN THỰC TẬP**

**Phụ lục 5 (Trang XÁC NHẬN THỰC TẬP)**

(Lưu ý đính kèm văn bản gốc cho phép)

**TÓM TẮT** (chữ in, cỡ 16, tô đậm)

**Phụ lục 6 (Trang TÓM TẮT )**

(1 dòng trắng)

Đề tài nghiên cứu "Nghiên cứu Quản lý sử dụng đất bền vững và cách nâng cao tính thích nghi của hệ thống sử dụng đất đai*"* được tiến hành tại ,

thời gian từ đến Mục tiêu của nghiên cứu là

Đề tài nghiên cứu sử dụng các phương pháp....

Kết quả đạt được

( cỡ chữ 13 dài không quá 1 trang)

**MỤC LỤC** (chữ in, cỡ 16, tô đậm)

**Phụ lục 7 (Trang MỤC LỤC)**

(1 dòng trắng)

 **TRANG**

[Trang tựa i](#bookmark57)

Lời Cam đoan iii

Cảm tạ iv

Tóm tắt v

Mục lục vi

Danh sách các chữ viết tắt vii

[Danh sách các hình viii](#bookmark217)

[Danh sách các bảng ix](#bookmark226)

**ĐẶT VẤN ĐỀ** 1

1. **TỔNG QUAN** (chi tiết đến mục, tiểu mục) 4
2. [**NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU** 20](#bookmark104)
	1. Giới thiệu nội dung nghiên cứu 20
		1. Địa điểm 20
		2. Thời gian 21
3. Nội dung và phương pháp thực hiện 22
4. **KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN** (chi tiết đến mục, tiểu mục....) 27

[**KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ** 50](#bookmark110)

[**TÀI LIỆU THAM KHẢO** 52](#bookmark113)

[**PHỤ LỤC** 60](#bookmark116)

**Phụ lục 8 (Trang DANH SÁCH CÁC CHỮ VIẾT TẮT)**

**DANH SÁCH CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

(1 dòng trắng)

FAO (Food and Agriculture Organization) Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp

IRRI (International Rice Research Institute) Viện nghiên cứu lúa gạo quốc tế

UBND Ủy ban nhân dân

KT-XH Kinh tế xã hội

**Phụ lục 9 (Trang DANH SÁCH CÁC BẢNG)**

DANH SÁCH CÁC BẢNG

(1 dòng trắng)

BẢNG

**TRANG**

**Bảng 2.1.** Thành phần hoá học đất 12

**Bảng 3.1.** Thành phần cấu tạo đất trong các phẫu diện 22

**Phụ lục 10 (Trang DANH SÁCH CÁC HÌNH)**

DANH SÁCH CÁC HÌNH

(1 dòng trắng)

HÌNH Trang

**Hình 2.1.** Phẫu diện đất 01 10

**Hình 2.2.** Bản đồ thích nghi đất đai 17

TÀI LIỆU THAM KHẢO (cỡ chữ 16)

**Phụ lục 11 (Trang TÀI LIỆU THAM KHẢO)**

(1 dòng trắng)

1. Adhiri P.H., 1990. *Physio-morphological responses of upland rice to shade.* MSc. thesis, University of the Philippines Los Banos, Philippines.
2. American Society of Agronomy, 1988. Publications handbook and style manual. American Society of Agronomy, Madison, WI., 500pages.
3. Anklesaria F., McCahill M., Linder P., Johnson D., Torrey D. and Alberti B., 1993. *The Internet Gopher Protocol (a distributed document search and retrieval protocol*. RFC 1436, University of Minnesota, March 1993.
<URL:ftp:/ds.internic. net/rfc/rfc1436.txt;type=a>
4. Berners-Lee T., 1993. *Hypertext Transfer Protocol (HTTP).* CERN, Nov. 2000.
<URL:ftp:/info.cern.ch/pub/www/doc/http-spec.txt.Z>
5. Bộ Nông nghiệp, 1983. *Quy trình kỹ thuật truyền tinh nhân tạo cho lợn. Nhà xuất bản Nông nghiệp*, Hà nội, 10 trang.
6. El-Hassanin A.S., Labib T.M. and Gaber I.E., 1993. *Effect of vegetation over and slop on runoff and soil losses from the watershed of Burundi. Agriculture, Ecosystems and Environment 43* (3): 301-308
7. Falconer D.S., 1989. *Introduction to quantitative genetics. 3rd Edition, Longman Scientific &Technical*, New York , USA, 437 pages.
8. Hemsworth P.H., 1990. *Mating management. In Pig Production in Australia (Eds. J.A.A.Gardner, A.C. Dunkin and L.C. Lloyd).* Butterworth, London, England, pp. 245-257.
9. Jorgensen P.F., 1980. *Blood types and other biochemical markers for stress susceptibility and meat quality in pigs. In Porcine Stress and Meat Quality. Proc. Symp., Refsnes Gods, Norway* (Eds. T. Froystein, E. Slinde & N. Standal). Agri. Food Res. Soc., Norway, pp. 146-159.
10. Mai Đình Yên, Vũ Trung Trạng, Bùi Lai và Trần Mai Thiêm, 1979. *Ngư loại học*. Nhà xuất bản Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà nội, 300 trang